

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG TÈ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HSST

Ngày 15/9/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Tống Đình Trung

- Ông: Pờ Pó Trừ

- Thư ký phiên tòa, bà: Lâm Thị Tuyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tè tham gia phiên tòa ông: La Văn Xôm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TL-ST-HS, ngày 25 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo.

**1. Sĩ Khò X** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1978, tại: xã M, huyện T, tỉnh C; Nơi cư trú: Bản K, xã M, huyện T, tỉnh C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Sĩ Pó H - Sinh năm 1954 và con bà Lý Chừ P - Sinh năm 1960; Vợ: Pờ Ché N - Sinh năm 1979; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án; Ngày 15/8/2018 có 01 tiền án về tội :Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; Nhân thân đã bị xử lý; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 06/5/2020 đến ngày 15/5/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

**2.** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Pờ Ché N - Sinh năm 1979 - Nơi cư trú: Bản Phìn K, xã M, huyện T, tỉnh C - Có mặt.

**3.** Người phiên dịch cho Pờ Ché N: Ông Lý Xi T - Sinh năm 2000 - Trú tại: Khu phố 8 thị trấn M, huyện T, tỉnh C - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 07 giờ sáng ngày 06/5/2020 Sĩ Khò X điều khiển xe mô tô YAMAHA nhãn hiệu SIRIUS màu sơn đen trắng đi xuống khu vực suối Nhù Ma để bắt cá, sau khi bắt cá xong khoảng 10 giờ 30 phút, X bán cá cho một người đàn ông được 300.000 đồng rồi điều khiển xe máy đi sang xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, đến khoảng 11 giờ 30 phút X gặp một người đàn ông, qua trao đổi X mua được của người đàn ông này 05 (Năm) gói thuốc phiện được gói bằng các mảnh nilon màu trắng với giá 300.000 đồng, X gói lại bằng một mảnh nilon màu trắng cho vào túi quần bên trái rồi đi xe máy quay về nhà, trên đường về X gặp và cùng hút thuốc phiện với một người phụ nữ, sau khi hút xong xả tiếp tục điều khiển xe máy đi về nhà, đến hồi 13 giờ 15 phút khi X về đến đầu bản Phìn Khò thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Mù Cả bắt quả tang, lập biên bản thu giữ 01 (Một) gói nilon màu trắng bên trong đựng 05 (Năm) gói thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu trắng và 01 (Một) chiếc xe máy YAMAHA, nhãn hiệu SIRIUS màu sơn đen trắng, không lắp biển kiểm soát, số máy 5C6K301584 - số khung C6K0GY301578.

Tại bản kết luận giám định số: 11 ngày 07/5/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện T và kết luận giám định số: 2678/GĐ-KTHS ngày 15/5/2020 của viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 05 (Năm) gói vật chứng thu giữ của Sĩ Khò X có tổng khối lượng 6,30 gam là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS-MT ngày 24 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Sĩ Khò X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sĩ Khò X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sĩ Khò X từ **01 (một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 06 (Sáu) mảnh nilon màu trắng dùng để gói thuốc phiện; Trả lại 01 (Một) chiếc xe máy YAMAHA, nhãn hiệu SIRIUS màu sơn đen trắng, không lắp biển kiểm soát, số máy 5C6K301584 - số khung C6K0GY301578 cho gia đình bị cáo.

- Không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, là phạt tiền đối với bị cáo, do hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Pờ Ché N không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho gia đình xin lại chiếc xe máy vì chiếc xe máy này là tài sản chung được dùng làm phương tiện đi lại để đảm bảo cuộc sống sinh hoạt, lao động, sản xuất của gia đình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên; bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 06/5/2020 Sĩ Khò X đã tàng trữ trái phép 6,30 gam chất ma túy, loại thuốc phiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Đề nghị của kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, án phí, xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về tình tiết tăng nặng xét bị cáo Sĩ Khò X có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “*Tái phạm*”.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*).

[6]. Về nhân thân bị cáo Sĩ Khò X có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên lấy vợ ở nhà làm ruộng, bản thân là người sử dụng chất ma túy, đã có một tiền án về tội :Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, để có chất ma túy sử dụng bị cáo đã cố ý phạm tội.

[7]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 5 trăm triệu đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình và bản thân bị cáo khó khăn Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[8]. Vật chứng của vụ án là: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 06 (Sáu) mảnh nilon màu trắng dùng để gói thuốc phiện.

- Đối với chiếc xe máy YAMAHA, nhãn hiệu SIRIUS màu sơn đen trắng, không lắp biển kiểm soát, số máy 5C6K301584 - số khung C6K0GY301578, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay đã làm rõ được đây là tài sản chung duy nhất của gia đình bị cáo, việc bị cáo dùng xe đi mua thuốc phiện ngày 06/5/2020 thì các thành viên trong gia đình không biết, Hội đồng xét xử xét thấy việc xử lý vật chứng đối với chiếc xe máy này không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án do vậy cần trả lại cho gia đình bị cáo.

- Đối với 6,30 gam chất ma túy, loại thuốc phiện của bị cáo Sĩ Khò X đã gửi đi giám định hết, thuộc trường hợp không hoàn lại đối tượng giám định tại kết luận giám định số: 2678/GĐ-KTHS ngày 15/5/2020 của viện khoa học hình sự Bộ Công an, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[9]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UNTVCQH14 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Sĩ Khò X phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố bị cáo: Sĩ Khò X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Căn cứ vào Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sĩ Khò X 02 (Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được trừ thời gian tạm giữ là 09 (Chín) ngày kể từ ngày 06/05/2020 đến ngày 15/05/2020, Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày đi chấp hành án.
- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên.
- +) . Tịch thu tiêu hủy 06 (Sáu) mảnh nilon màu trắng dùng để gói thuốc phiện của bị cáo Sĩ Khò X.
- +) . Trả lại 01 (Một) chiếc xe máy YAMAHA, nhãn hiệu SIRIUS màu sơn đen trắng, không lắp biển kiểm soát, số máy 5C6K301584 - số khung C6K0GY301578 cho vợ bị cáo là chị Pờ Ché N - Sinh năm 1979 - Nơi cư trú: Bản phìn Khò, xã Mù Cả, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
- Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯ-VQH14 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Sĩ Khò X phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận**

- TAND tỉnh Lai Châu
- Công an huyện M.Tè
- VKSND huyện M.Tè
- Chi cục THADS huyện M.Tè.
- Đoàn biên phòng Mù Cả.
- Bị cáo.
- NCQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

Lò Xuân Hải